ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG BÌNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 233 /KH-UBND	*Quảng Bình, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc giai đoạn 2026 - 2035

Căn cứ Quyết định số 1511/QĐ-TTg ngày 08/8/2026 và Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc (GCM) giai đoạn 2026 - 2035;

Thực hiện Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 13/9/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. UBND xã Quảng Bình xây dựng kế hoạch triển khai công tác địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ của địa phương được giao tại Quyết định số 1511/QĐ-TTg ngày 08/8/2026 và Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận GCM giai đoạn 2026 - 2035, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương và tình hình thực tiễn.

b) Nâng cao nhận thức của các phòng ban, đơn vị và Nhân dân địa phương và nhân dân về vị trí, vai trò của việc di cư hợp pháp, an toàn và trật tự, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của công dân khi di cư ra nước ngoài.

c) Thể hiện quyết tâm và trách nhiệm của địa phương trong việc triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước Việt Nam nhằm quản lý di cư hiệu quả vì mục tiêu phát triển bền vững.

d) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý di cư quốc tế thông qua cơ chế phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhằm tạo môi trường di cư minh bạch, dễ tiếp cận, tôn trọng nhân phẩm của người di cư, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của họ, đặc biệt là các nhóm đặc thù, phụ nữ và trẻ em.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo phù hợp với chính sách pháp luật và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bám sát tình hình

thực tiễn, lấy yếu tố con người làm trung tâm, qua đó lồng ghép yếu tố giới và phát triển bền vững.

b) Bảo đảm nguyên tắc "6 rõ" (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả) và "một xuyên suốt" trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc với cấp có thẩm quyền để chỉ đạo, giải quyết theo quy định.

c) Phát huy vai trò nòng cốt của các phòng ban, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, các đơn vị thôn trong công tác vận động, tuyên truyền người dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về di cư, hợp pháp an toàn và trật tự; việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai Thỏa thuận GCM cần được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đầy đủ.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Thỏa thuận GCM và các vấn đề di cư quốc tế; tăng cường năng lực trong triển khai Thỏa thuận GCM

a) Tuyên truyền, vận động, phổ biến, nâng cao nhận thức về Thỏa thuận GCM và các vấn đề di cư quốc tế (di cư hợp pháp, an toàn; di cư trái phép; mua bán người...), hướng tới các đối tượng là cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thực thi pháp luật liên quan đến di cư quốc tế, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan, cộng đồng doanh nghiệp, người dân. Việc tuyên truyền phải có nội dung phù hợp với giới tính, độ tuổi, dân tộc, trình độ dân trí, đặc điểm của từng địa phương, dễ tiếp cận, có trọng điểm, đa ngôn ngữ và bằng các hình thức đa dạng.

b) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan chức năng các thông tin rõ ràng, minh bạch về di cư (hướng dẫn, tư vấn, khuyến cáo, cảnh báo liên quan đến di cư quốc tế; thị trường lao động nước ngoài; chính sách thị thực, cư trú; quyền của người di cư...).

c) Nâng cao năng lực cán bộ các cấp (nhất là cấp cơ sở), các ngành, các cơ quan, tổ chức tham gia triển khai Thỏa thuận GCM nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý di cư, hỗ trợ và bảo vệ người di cư, lưu ý phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số và các nhóm có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

2. Thu thập thông tin, dữ liệu về di cư của công dân Việt Nam ra nước ngoài và người nước ngoài tại địa phương

a) Phối hợp theo dõi, rà soát, cập nhật thông tin, dữ liệu về di cư quốc tế (lao động; học tập; kết hôn có yếu tố nước ngoài; cho nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài; di cư trái phép; mua bán người; người không quốc tịch; người di cư trở về...); tiếp tục quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin, dữ liệu có liên quan.

b) Nghiên cứu lồng ghép các nội dung liên quan đến di cư quốc tế trong các cuộc điều tra thống kê, bao gồm tổng điều tra dân số và nhà ở để bổ sung điều tra về tình trạng di cư.

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong việc đăng ký và hỗ trợ công dân Việt Nam ở nước ngoài bao gồm các thông tin cơ bản về công dân Việt Nam di cư ra nước ngoài với các mục đích khác nhau, bảo đảm dễ tiếp cận và kịp thời hỗ trợ công dân, nhất là trong tình huống khẩn cấp, khủng hoảng ở nước ngoài, phù hợp với pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các pháp luật có liên quan.

d) Tiếp tục phối hợp xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về di cư dựa trên việc kết nối, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, dữ liệu có liên quan, bảo đảm phù hợp với pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các pháp luật có liên quan; khai thác, sử dụng hiệu quả, phục vụ công tác quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, pháp luật về di cư và xây dựng báo cáo, thống kê, dự báo.

3. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện

a) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến di cư quốc tế để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới nhằm bảo đảm phù hợp với thực tiễn, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc nảy sinh trong quá trình triển khai Thỏa thuận GCM.

b) Triển khai các giải pháp tăng cường hiệu quả quản lý di cư, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người di cư; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch liên quan đến di cư quốc tế đã được phê duyệt.

c) Phối hợp rà soát, hoàn thiện các giải pháp, chính sách kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình của địa phương (chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội, gắn với việc làm bền vững, bình đẳng giới và nâng cao vị thế cho phụ nữ, trẻ em gái...) nhằm giảm thiểu các nhân tố dẫn tới di cư trái phép, giúp người dân có quyết định đúng đắn về di cư, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng toàn diện, bền vững, "không để ai bị bỏ lại phía sau".

4. Theo dõi, cập nhật về tình hình, chính sách của các quốc gia và vùng lãnh thổ liên quan đến các vấn đề di cư

a) Theo dõi về tình hình khu vực và thế giới có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động di cư và người di cư (bất ổn chính trị, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm xuyên biên giới, tội phạm xuyên quốc gia...) để cá nhân, cơ quan, tổ chức liên quan kịp thời nắm bắt thông tin và có biện pháp ứng phó, cảnh báo nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người di cư.

b) Tìm hiểu tình hình, chính sách của các quốc gia và vùng lãnh thổ về di cư quốc tế (thị thực, bảo hiểm, việc làm, cư trú, quốc tịch, hộ tịch, chính sách an

sinh xã hội đối với người di cư và quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật sở tại...), đặc biệt là những xu hướng mới để kịp thời đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với tình hình.

c) Tiếp tục theo dõi tình hình người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài tại địa bàn tỉnh để kiến nghị giải pháp phù hợp nhằm quản lý hiệu quả và tạo thuận lợi cho người di cư hòa nhập với cộng đồng sở tại, bảo đảm có cơ hội công bằng về học tập, làm việc, phát triển cũng như phát huy vai trò và đóng góp của mình đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc thực hiện Thỏa thuận GCM.

a) Tăng cường hợp tác với các địa phương của các quốc gia, đối tác về các vấn đề di cư quốc tế và trong triển khai Thỏa thuận GCM; nghiên cứu, đề xuất ký kết các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về di cư nhằm thúc đẩy di cư hợp pháp, an toàn và trật tự, phòng, chống di cư trái phép, đưa người di cư trái phép, phòng, chống mua bán người và các hình thức bóc lột mới trên không gian mạng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người di cư, lưu ý phụ nữ, trẻ em và các nhóm có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt.

b) Tổ chức triển khai hiệu quả các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và các cam kết quốc tế về di cư mà Việt Nam là thành viên, phù hợp với pháp luật và điều kiện của tỉnh; đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp.

c) Thu hút, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc tế trong quá trình triển khai Thỏa thuận GCM để nâng cao năng lực cho các cơ quan liên quan của Việt Nam cũng như tăng cường hiệu quả công tác quản lý di cư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, có hiệu quả; giúp UBND xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện, vận hành Cơ sở dữ liệu về di cư; triển khai công tác bảo hộ quyền và lợi ích chính đáng của công dân Việt Nam di cư ra nước ngoài phù hợp với tình hình di cư của công dân hiện nay.

Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của đơn vị cấp trên.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Thường xuyên cập nhật thông tin về người lao động trong tỉnh ra nước ngoài làm việc theo hợp đồng lao động để kịp thời, chủ động triển khai công tác bảo hộ quyền và lợi ích của người di cư.

Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về các vấn đề di cư quốc tế, di cư với phát triển bền vững, Thỏa thuận GCM và tình hình triển khai Thỏa thuận.

3. Đối với UBMTTQ xã

Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cư trú, di cư lao động an toàn, và quyền lợi hợp pháp của người di cư; tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về các nguy cơ của di cư tự do trái phép, di cư không chính thức (như lao động chui, lừa đảo việc làm, buôn bán người). Phối hợp với trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận khu dân cư rà soát, nắm chắc số lượng người đi làm ăn xa, người di cư đến hoặc đi khỏi địa bàn.

Giám sát và đôn đốc chính quyền xã trong việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hộ tịch, hộ khẩu, xác nhận giấy tờ cho người di cư đi và đến; giám sát việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo và thực thi các chính sách an sinh xã hội tại cấp xã để người dân có sinh kế bền vững, hạn chế tình trạng di cư tự phát tiêu cực.

Phối hợp thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, giảm nghèo, hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn có nguy cơ phải di cư vì thiếu sinh kế, hoặc hỗ trợ kịp thời cho người di cư gặp rủi ro, hoạn nạn.

4. Đối với Công an xã

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, đơn vị có liên quan tham gia thực hiện chính sách, pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam có liên quan đến Thỏa thuận GCM.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tuyên truyền, tư vấn pháp luật cần thiết cho người dân khi làm thủ tục liên quan đến di cư ra nước ngoài; tiếp tục thực hiện thủ tục giấy tờ liên quan việc xuất, nhập cảnh để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân xuất cảnh hợp pháp, an toàn và trật tự; nắm chắc tình hình an ninh, trật tự liên quan đến hoạt động di cư tại địa phương (kể cả di cư hợp pháp và bất hợp pháp); số lượng công dân trên địa bàn di cư ra nước ngoài; người nước ngoài tại địa phương và người di cư hồi hương trở về để đề xuất biện pháp xử lý, hỗ trợ phù hợp; thường xuyên rà soát, nghiên cứu giải pháp và tham mưu triển khai thực hiện các thỏa thuận, hợp tác quốc tế về phòng chống mua bán người, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; phòng chống di cư trái phép và đưa người di cư trái phép.

5. Đối với các thôn.

Thường xuyên cập nhật, nắm bắt thông tin về công dân thuộc thôn mình trong việc đi nước ngoài báo cáo về Công an xã. Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của các gia đình có con em đi nước ngoài. Động viên các gia đình giữ gìn liên lạc, quan tâm và vận động con em kiều bào hướng về quê hương, đóng góp trí tuệ, nguồn lực cho sự phát triển của địa phương và đất nước

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. Trong quá

trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất qua Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:
- TT. Đảng ủy, UBMTTQ xã;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Ngọc